

DZM DG184G

31.3 KVA tại 1500v/ph

ĐẦU PHÁT ĐIỆN XOAY CHIỀU ĐỒNG BỘ



Sản phẩm của:

CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN DĨ AN

C2-17 Đường D, KSC Him Lam Phú Đông,

An Bình, Dĩ An, Bình Dương, Việt Nam

Điện thoại: +88 866 220 122

Email: info@dzima.com

Website: www.dzima.com

Sản xuất tại Jiangsu, China

DG184G

MÔ TẢ KỸ THUẬT

Kiểu loại và tiêu chuẩn

Đầu phát điện DZM là loại đầu phát 3 pha đồng bộ, cực từ lõi. Tất cả các dây quấn stator đều là bước 2/3 để giảm thiểu các sóng hài bậc lẻ. Đầu phát phù hợp với tiêu chuẩn BS EN600034 và các phần phù hợp của các tiêu chuẩn quốc tế khác như BS5000, VDE 0530, NEMA MG1-32, IEC34, CSA C22.2-100, AS1359.

Điều chỉnh điện áp (AVR)

Bộ điều áp tiêu chuẩn: SX460

Trong hệ thống tự kích từ loại này, stator chính cấp nguồn cho stator kích từ thông qua bộ AVR (Automatic Voltage Regulator). Bộ AVR cấu tạo từ các linh kiện bán dẫn hiệu suất cao đảm bảo hình thành điện áp từ một lượng từ dư nhỏ ban đầu. Rotor chính được cấp nguồn từ rotor kích từ thông qua cầu diode quay chỉnh lưu 3 pha. Cầu diode được bảo vệ khỏi các xung nhiễu bằng linh kiện lọc xung.

Bộ điều áp tùy chọn: AS440

Trong hệ thống tự kích từ loại này, cuộn dây phụ độc lập trên stator chính cấp nguồn cho stator kích từ thông qua bộ AVR (Automatic Voltage Regulator). Tương tự như trên rotor chính cũng sẽ được cấp nguồn từ rotor kích từ thông qua bộ cầu diode quay 3 pha. Hệ thống kích từ loại này có khả năng đáp ứng nhanh hơn với các biến động của phụ tải và giảm thiểu các độ sai lệch dạng sóng điện áp gây ra do phụ tải không tuyến tính

Quá tải

Đầu phát DZM cho phép quá tải 110% so với tải định mức trong vòng 1 giờ sau mỗi chu kỳ 6 giờ làm việc.

Làm mát

Nguyên lý làm mát đầu phát là mạch hở đơn cấp theo tiêu chuẩn TCVN 6627-6:2011.

Nhiệt sinh ra từ các cuộn dây stator và rotor sẽ truyền tới bề mặt lõi thép của rotor và stator. Trên đầu trục dẫn của đầu phát có lắp đặt một cánh quạt ly tâm. Cánh quạt ly tâm này sẽ hút không khí từ cửa gió vào phía đuôi đầu phát thông qua khe hở không khí của rotor và stator và đẩy ra cửa gió ra cửa đầu phát. Luồng không khí này chính là môi chất làm mát hấp thu nhiệt từ rotor và stator để thải ra môi trường.

Hộp ra điện

Đầu phát 3 pha có 12 đầu dây ra cho phép đấu nối theo nhiều sơ đồ để đáp ứng nhiều loại điện áp ra khác nhau, 3 pha 4 dây và 1 pha 2 dây

Trục quay

Tất cả rotor đầu phát DZM được cân bằng động đáp ứng yêu cầu của tiêu chuẩn BS6861 Part 1 Grade 2.5 để tránh rung động. Rotor có thể được đỡ bằng 2 ổ đỡ từ 2 đầu, hoặc 1 ổ đỡ phía đầu không dẫn động và đầu dẫn động được kết nối đồng trục với bánh đà của động cơ theo tiêu chuẩn mặt bích SAE

Tẩm sấy cách điện

Tất cả cuộn dây được tẩm sấy bằng vật liệu cách điện chuyên dụng đạt cấp cách điện H, và có độ bền cơ khí cao phù hợp với điều kiện làm việc khắc nghiệt của đầu phát

Lưu ý:

Do mục tiêu cải tiến sản phẩm liên tục, chúng tôi có thể thay đổi các nội dung catalog này mà không cần phải báo trước với khách hàng. Chúng tôi vì vậy không bị bắt buộc phải tuân theo các chi tiết nêu trong catalog này.

Hình vẽ ở trang bìa chỉ có tính chất minh họa và có thể khác với đầu phát thực tế.

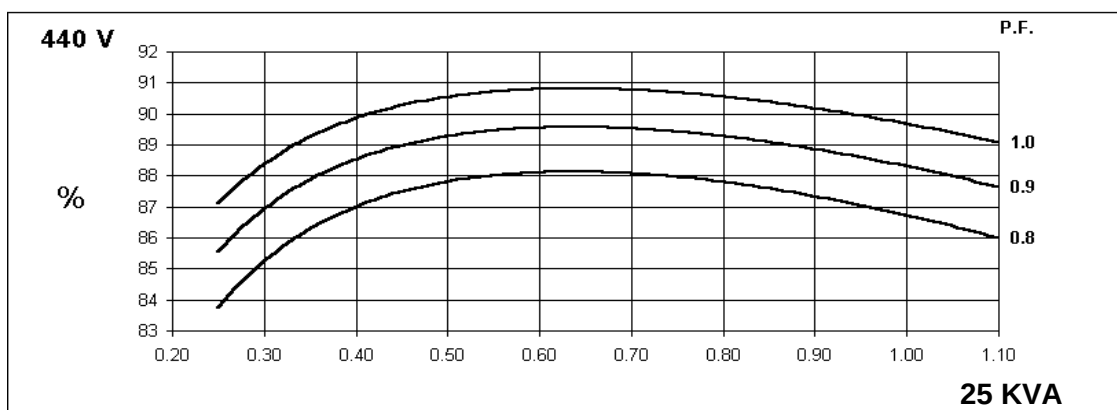
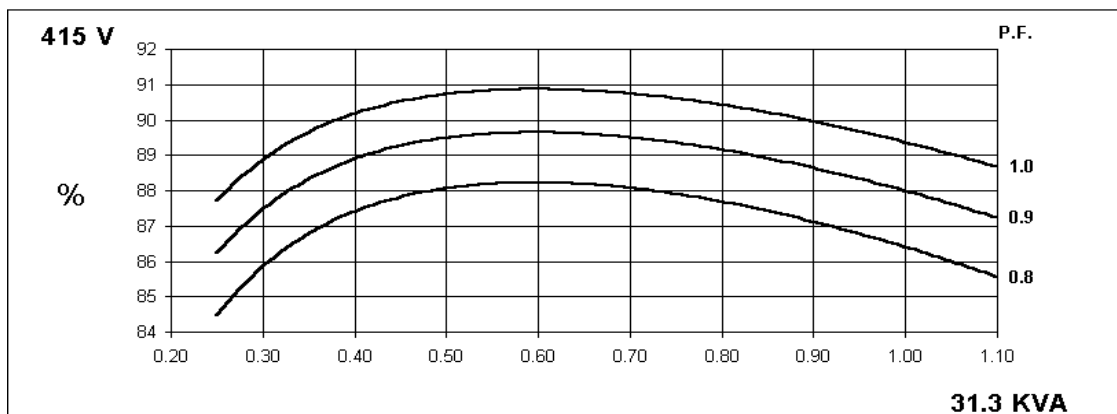
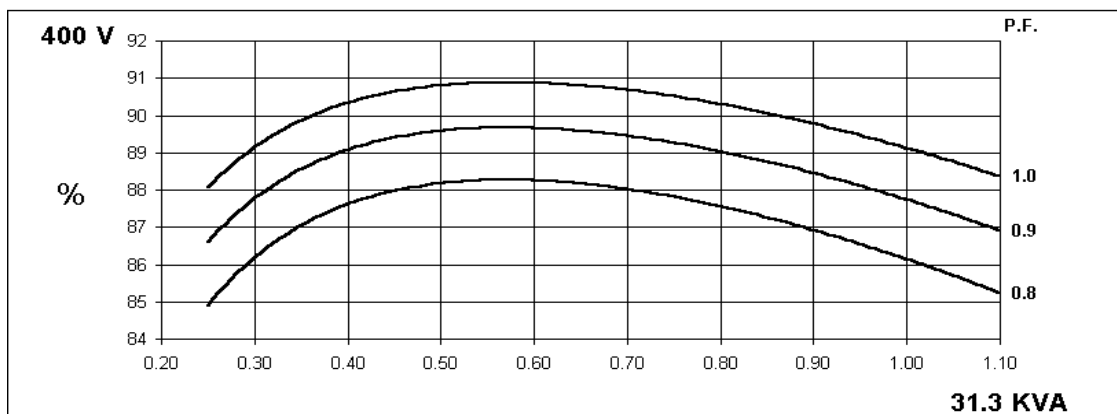
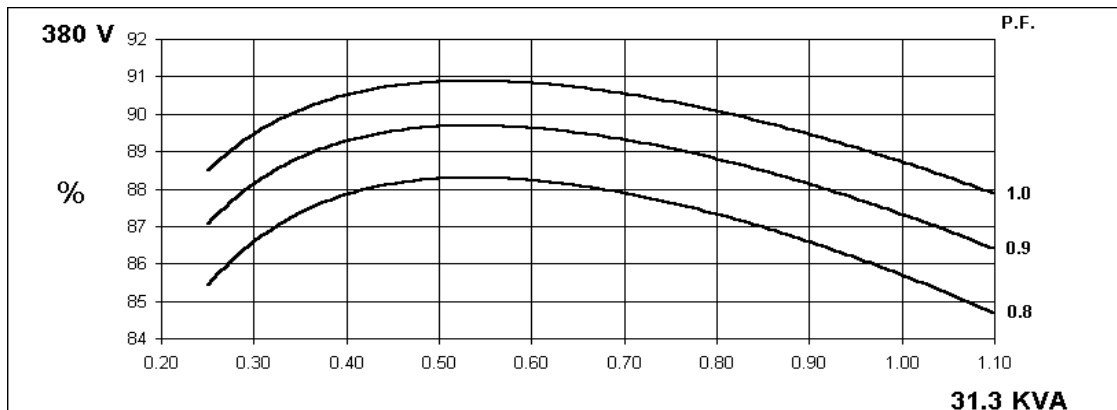
DG184G

HỆ THỐNG KIỂM SOÁT	KHÔNG CHỖI THAN, TỰ KÍCH TỪ, ĐIỀU KHIỂN BẰNG AVR							
A.V.R.	LOẠI TIÊU CHUẨN				LOẠI TÙY CHỌN			
	SX460				AS440			
DAO ĐỘNG ĐIỆN ÁP	± 1.0 %				± 1.0 %			
CẤP CÁCH ĐIỆN	CẤP H							
CẤP BẢO VỆ	LOẠI TIÊU CHUẨN				LOẠI TÙY CHỌN			
	IP22				IP23			
HỆ SỐ CÔNG SUẤT	0.8 (1.0 khi đổi đầu thành 1 pha)							
KIỂU QUẦN DÂY STATOR	Hai lớp đồng tâm							
BƯỚC QUẦY DÂY STATOR	2/3							
SỐ ĐẦU DÂY RA	12							
ĐIỆN TRỞ CUỘN STATOR	0.214 Ohms mỗi pha theo sơ đồ đầu sao nối tiếp,tại 22°C							
ĐIỆN TRỞ CUỘN ROTOR	0.83 Ohms tại 22°C							
Khả năng chống nhiễu R.F.I	BS EN 61000-6-2 & BS EN 61000-6-4 VDE 0875G, VDE 0875N. Liên hệ với chúng tôi nếu có yêu cầu khác							
ĐỘ MÉO DẠNG SÓNG	Không tải: < 1.5% Toàn tải 3 pha cân bằng tuyến tính: < 5.0%							
MỨC ĐỘ VƯỢT TỐC TỐI ĐA	2250 Vòng/phút							
Ổ ĐỖ ĐẦU TRỤC DẪN	BALL. 6309 - 2RS. (ISO)							
Ổ ĐỖ ĐẦU TRỤC KHÔNG DẪN	BALL. 6308 - 2RS. (ISO)							
	1 Ổ ĐỖ				2 Ổ ĐỖ			
KHỐI LƯỢNG TOÀN BỘ	167 kg				170 kg			
KHỐI LƯỢNG DÂY QUẦN STATOR	64.3 kg				64.3 kg			
KHỐI LƯỢNG DÂY QUẦN ROTOR	55.98 kg				56.76 kg			
MOMENT QUÁN TÍNH	0.22 kgm ²				0.22 kgm ²			
KHỐI LƯỢNG VẬN CHUYỂN	172 kg				180 kg			
KÍCH THƯỚC VẬN CHUYỂN	84 x 59 x 75 (cm)				84 x 59 x 75 (cm)			
	50 Hz				60 Hz			
ĐỘ NHIỄU SÓNG TELEPHONE	THF<2%				TIF<50			
LƯU LƯỢNG GIÓ LÀM MÁT	0.095 m³/sec 200 cfm				0.119 m³/sec 250 cfm			
ĐIỆN ÁP 3 PHA SƠ ĐỒ SAO NỐI TIẾP	380/220	400/231	415/240	440/254	416/240	440/254	460/266	480/277
ĐIỆN ÁP 3 PHA SƠ ĐỒ SAO SONG SONG	190/110	200/115	208/120	220/127	208/120	220/127	230/133	240/138
ĐIỆP ÁP 3 PHA SƠ ĐỒ TAM GIÁC NỐI TIẾP	220	230	240	254	240	254	266	277
ĐIỆN ÁP 1 PHA SƠ ĐỒ TAM GIÁC – TAM GIÁC	220	230	240	254	240	254	266	277
CÔNG SUẤT KVA 3 PHA	31.3	31.3	31.3	25.0	35	37.5	37.5	37.5
CÔNG SUẤT KVA 1 PHA	20	20	20	16,7	23,	25,1	25,1	25,1

**50
Hz**

DG184G

ĐỒ THỊ HIỆU SUẤT



DG184G

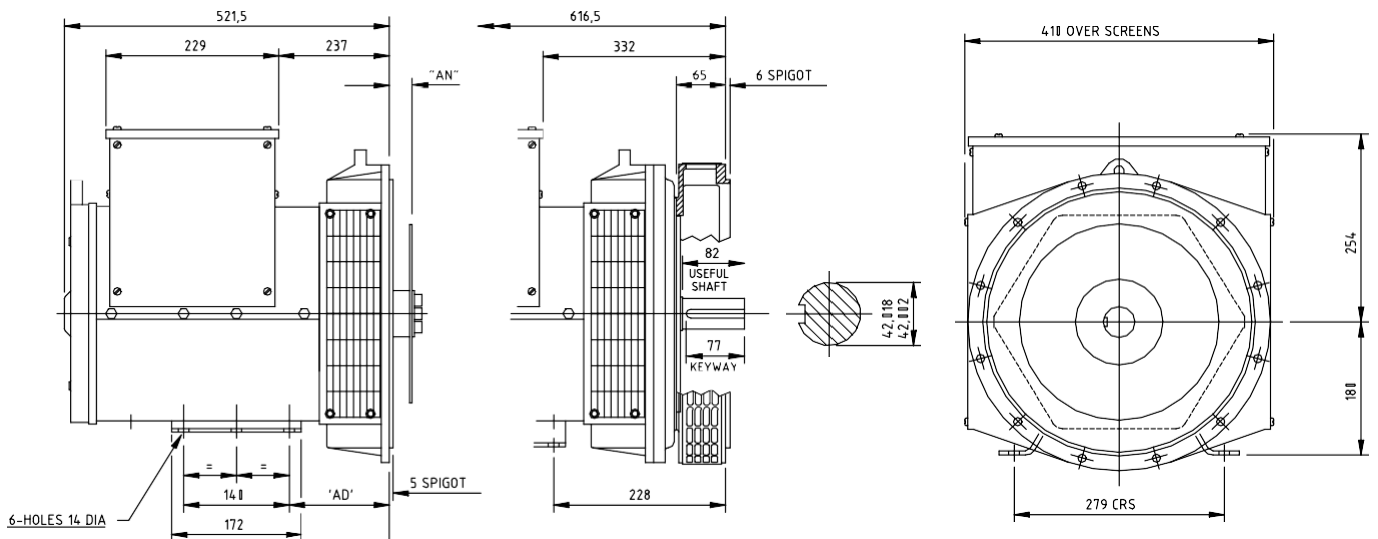
CÔNG SUẤT 3 PHA TẠI HỆ SỐ CÔNG SUẤT 0.8

Class - Temp Rise		Cont. F 105/40°C				Cont. H 125/40°C				Standby 150/40°C				Standby 163/27°C			
50 Hz	Sao Nối Tiếp (V)	380	400	415	440	380	400	415	440	380	400	415	440	380	400	415	440
	Sao Song Song (V)	190	200	208	220	190	200	208	220	190	200	208	220	190	200	208	220
	Tam giác nối tiếp (V)	220	230	240	254	220	230	240	254	220	230	240	254	220	230	240	254
	kVA	29.0	29.0	29.0	25.5	31.3	31.3	31.3	25.0								
	kW	23.2	23.2	23.2	20.4	25.0	25.0	25.0	20.0								
	Hiệu Suất (%)	86.4	86.7	87.0	87.2	85.7	86.2	86.4	86.7								
	kW Đầu Vào	26.9	26.8	26.7	26.6	29.2	29.0	29.0	23.1								

CÔNG SUẤT 1 PHA TẠI HỆ SỐ CÔNG SUẤT 1.0

50 Hz	Tam Giác – Tam Giác (V)		220	230	240		
	kVA		20	20	20		
	kW		20	20	20		
	Hiệu Suất (%)		88.8	89.1	89.4		
	kW Đầu Vào		22.5	22.5	22.3		

KÍCH THƯỚC



COUPLING DISC	"AN"
SAE 7,5	38,16
SAE 8	61,9
SAE 10	53,98

ADAPTOR	"AD"
SAE 2	172
SAE 3	145
SAE 4	133
SAE 5	133
SAE 6	164,7